Mẫu số 38 - DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AM
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **80**/2017/QĐST- DS
"V v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

AM, ngày 18 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2017/TLST- DS ngày 05 tháng 01 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn*: Bà **Đặng Thị B**, sinh năm 1969;

Cư trú: ấp 9 Xáng, xã Đông Hòa, huyện AM, tỉnh Kiên Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bà Đặng Thị B: Ông **Huỳnh Phương Ch**, Luật sư Công tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kiên Giang;

** Đồng bị đơn*: - Bà **Trần Thị Đ**, sinh năm 1970;

- Ông **Đặng Văn L**, sinh năm 1970;

Cùng cư trú: ấp 9 Chợ, xã Đông Hòa, huyện AM, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Đặng Thị B và đồng bị đơn bà Trần Thị Đ, ông Đặng Văn L cùng thống nhất tự xác định hiện nay vợ chồng bà Trần Thị Đ, ông Đặng Văn L còn nợ tiền vay vốn gốc của bà Đặng Thị B là 111.000.000 đồng.

Bà Đặng Thị B, bà Trần Thị Đ, ông Đặng Văn L thỏa thuận số lượng tiền, thời gian và phương thức bà Trần Thị Đ, ông Đặng Văn L trả cho bà Đặng Thị B như sau:

- Từ ngày 15/10/2017 đến ngày 15/12/2020, mỗi tháng trả 1.000.000 đồng vào ngày 15 hàng tháng, ngày bắt đầu trả là ngày 15/10/2017;

- Từ ngày 15/01/2021 trở về sau trả mỗi tháng 2.000.000 đồng vào ngày 15 hàng tháng cho đến khi trả hết số nợ nói trên.

Ngoài ra, bà Đặng Thị B và bà Trần Thị Đ, ông Đặng Văn L thỏa thuận, nếu vợ chồng ông Đặng Văn L, bà Trần Thị Đ vi phạm trả nợ 01 lần theo thỏa thuận nêu trên, thì bà Đặng Thị B có quyền yêu cầu thi hành hết toàn bộ số tiền vợ chồng ông Đặng Văn L, bà Trần Thị Đ còn nợ bà Đặng Thị B nói trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Đặng Thị B, nếu bà Trần Thị Đ, ông Đặng Văn L không thi hành hoặc thi hành không đủ số tiền từng lần hẹn trả nêu trên thì hàng tháng bà Trần Thị Đ, ông Đặng Văn L còn phải trả cho bà Đặng Thị B một khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: 2.775.000 đồng *(111.000.000 đồng* x *5%* x *50%)*, bà Đặng Thị B, bà Trần Thị Đ, ông Đặng Văn L thỏa thuận: Bà Đặng Thị B tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.387.500 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.327.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000145 ngày 05 tháng 01 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh. Bà Đặng Thị B được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 5.939.500 đồng.

Bà Trần Thị Đ, ông Đặng Văn L tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.387.500 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án , quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện AM;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- CCTHADS huyện AM;
- Lưu: VP, HSVA.

Lê Mỹ Huê